

Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 281/2025/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

CCCD số: 038188017xxx

Địa chỉ: Thôn A T, xã H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

CCCD số: 038086013xxx

Địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

- *Về con chung*: Công nhận chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn T1, sinh ngày 07/02/2011.

Công nhận sự thỏa thuận của hai bên: Giao cháu Nguyễn Văn T1 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng chị L không được lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Công nhận thỏa thuận chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng cho con.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 –Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền số 0004325 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 5 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hoa